

Số: **275/2021/QĐST-VHNGĐ**

Bình Thạnh, ngày 12 tháng 3 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BÌNH THẠNH, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự;
Căn cứ vào các Điều 55, 57, 58, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số:195/2021/TLST-VHNGĐ ngày 01 tháng 02 năm 2021 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1/ Ông Nguyễn Thiên V, sinh năm 1986

HKTT: Tổ dân phố Hợp Thành 4, phường TN, thị xã BH, tỉnh Đắk Lắk.

2/ Bà Phạm Thị Linh Đ, sinh năm 1985

HKTT: Tổ dân phố Hợp Thành 4, phường TN, thị xã BH, tỉnh Đắk Lắk.

Địa chỉ tạm trú: Số 58/4 Đường HHT, Phường A, quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Những nội dung mà các đương sự đã thỏa thuận tại biên bản hòa giải đoàn tụ không thành là:

[1] Về quan hệ vợ chồng: Ông Nguyễn Thiên V và bà Phạm Thị Linh Đ thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Ông Nguyễn Thiên V và bà Phạm Thị Linh Đ xác nhận ông bà có 02 con chung là Nguyễn Thiên Ph sinh ngày 06/10/2011 và Nguyễn Tùng L sinh ngày 18/06/2016, ông V và bà Đ thống nhất giao 02 con cho bà Đ trực tiếp nuôi dưỡng, ông V cấp dưỡng nuôi con 7.500.000 đồng/1 con/ 1 tháng. Cấp dưỡng cho đến khi con thành niên, bắt đầu cấp dưỡng từ tháng 3/2021, thi hành tại cơ quan thi hành án có thẩm quyền.

Ông V và bà Đ thỏa thuận, kể từ ngày bà Đ có đơn yêu cầu thi hành án, nếu ông V không thi hành khoản tiền cấp dưỡng nuôi con nói trên, thì ông V còn phải

chịu thêm khoản tiền lãi các bên đã thỏa thuận theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ Luật dân sự tương ứng với khoản tiền và thời gian chậm thi hành án.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Trường hợp lạm dụng việc thực hiện quyền này để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con hoặc cá nhân, tổ chức được quy định tại Điều 86 Luật Hôn nhân và gia đình có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con chưa thành niên của người không trực tiếp nuôi con. Vì quyền lợi của con, khi có lý do chính đáng, một hoặc cả hai bên có quyền yêu cầu Tòa án thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc mức cấp dưỡng nuôi con.

[3] Về tài sản: Ông V và bà Đ tự thỏa thuận và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí Tòa án: Lệ phí ly hôn sơ thẩm là 300.000 đồng, ông V và bà Đ phải nộp nhưng được cân trừ vào tiền lệ phí là 300.000 đồng mà ông V và bà Đ đã nộp theo biên lai thu số 0089194 ngày 01/02/2021 của Chi cục Thi hành án quận Bình Thạnh. Ông V và bà Đ đã nộp đủ lệ phí.

Xét thấy hai bên thực sự tự nguyện ly hôn; đã thỏa thuận với nhau việc tự giải quyết về tài sản, việc trông nom, nuôi dưỡng, giáo dục con. Sự thỏa thuận này đảm bảo quyền lợi chính đáng của vợ, con.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

-Về quan hệ vợ chồng: Ông Nguyễn Thiên V và bà Phạm Thị Linh Đ thuận tình ly hôn.

Giấy chứng nhận kết hôn số 173, quyền số 02/2011 do Ủy ban nhân dân xã CưêBur, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk cấp ngày cho ông Nguyễn Thiên V và bà Phạm Thị Linh Đ hết hiệu lực kể từ ngày ban hành quyết định này.

-Về con chung: Giao 02 trẻ Nguyễn Thiên Ph sinh ngày 06/10/2011 và Nguyễn Tùng L sinh ngày 18/06/2016 cho bà Phạm Thị Linh Đ trực tiếp nuôi dưỡng, ông Nguyễn Thiên V cấp dưỡng nuôi con là 7.500.000 đồng/1 con/ 1 tháng. Cấp dưỡng cho đến khi con thành niên, bắt đầu cấp dưỡng từ tháng 03/2021, thi hành tại cơ quan thi hành án có thẩm quyền.

Kể từ ngày bà Phạm Thị Linh Đ có đơn yêu cầu thi hành án, nếu ông Nguyễn Thiên V không thi hành khoản tiền cấp dưỡng nuôi con nói trên, thì ông V còn phải chịu thêm khoản tiền lãi các bên đã thỏa thuận theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ Luật dân sự tương ứng với khoản tiền và thời gian chậm thi hành án.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Trường hợp lạm dụng việc thực hiện quyền này để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con hoặc cá nhân, tổ chức được quy định tại Điều 86 Luật Hôn nhân và gia đình có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con chưa thành niên của người không trực tiếp nuôi con. Vì quyền lợi của con, khi có lý do chính đáng, một hoặc cả hai bên có quyền yêu cầu Tòa án thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc mức cấp dưỡng nuôi con.

-Về tài sản: Ông Nguyễn Thiên V và bà Phạm Thị Linh Đ tự thỏa thuận và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.Về lệ phí: Lệ phí ly hôn sơ thẩm là 300.000 đồng, ông V và bà Đ phải nộp nhưng được miễn trừ vào tiền lệ phí là 300.000 đồng mà ông V và bà Đ đã nộp theo biên lai thu số 0089194 ngày 01/02/2021 của Chi cục Thi hành án quận Bình Thạnh. Ông V và bà Đ đã nộp đủ lệ phí.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND quận Bình Thạnh;
- UBND xã CưêBur, TP. Buôn Ma Thuột;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

Trần Thị Yến